

Số: 1056/2019/QĐST-VDS

Bình Thạnh, ngày 28 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1079/2019/TLST-VHNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Bà **Phan Thị Thu T**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Võ Văn Tần, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông **Nguyễn Năng M**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Huỳnh Đình Hai, Phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của Trung tâm Hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Thu T và ông Nguyễn Năng M thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phan Thị Thu T và ông Nguyễn Năng M có 01 con chung tên Nguyễn Năng P, sinh ngày 10/11/2006. Bà T và ông M thống nhất ông M là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Năng P.

Bà T được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi cần thiết, có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng việc nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T và ông M thống nhất bà T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 3.000.000 (ba triệu) đồng, bắt đầu thi hành từ ngày 28/6/2019 cho đến khi trẻ P đủ 18 tuổi. Thi hành tại cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, nếu ông M có đơn yêu cầu thi hành án mà bà T chậm thực hiện việc cấp dưỡng số tiền trên thì bà T còn phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Bà Phan Thị Thu T và ông Nguyễn Năng M xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Phan Thị Thu T và ông Nguyễn Năng M xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về lệ phí: Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Phan Thị Thu T và ông Nguyễn Năng M thỏa thuận nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà T và ông M đã nộp theo biên lai thu số 0021112 ngày 18/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh; bà T và ông M đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

Kể từ ngày 28/6/2019, Giấy chứng nhận kết hôn số 113, quyển số 01/KH, ngày 29 tháng 10 năm 2003 do Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Phan Thị Thu T và ông Nguyễn Năng M không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh
- UBND Phường 5, Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VP...

THẨM PHÁN

Lê Phú Hạnh

